

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI THỤY
TỈNH THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – hạnh phúc

Bản án số: 01/2025/HNGĐ-ST

Ngày: 10 -01- 2025

V/v: Ly hôn giữa chị Hằng và anh Hoàng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI THỤY, TỈNH THÁI BÌNH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Lan

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Hồng Tuyên và bà Vũ Thị Thuý

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Công Khuông – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình ghi biên bản phiên tòa

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụy:** Không

Trong ngày 10 tháng 01 năm 2025, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình xét xử công khai sơ thẩm vụ án dân sự hôn nhân và gia đình thụ lý số 165/2024/TLST – HNGĐ ngày 01 tháng 10 năm 2024 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2024/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1988

Địa chỉ: thôn C, xã TT, huyện CH, tỉnh Hải Dương

Bị đơn: Anh Phạm Huy H1, sinh năm 1990

Địa chỉ: thôn HL, xã TG, huyện TT, tỉnh Thái Bình

(Chị H và anh H đều xin xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 09/7/2024, bản tự khai 01/10/2024, đơn đề nghị Toà án không hoà giải vụ án và ý kiến tại phiên hoà giải nguyên đơn là chị Nguyễn Thị H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phạm Huy H1 tự nguyện tìm hiểu, kết hôn với nhau vào ngày 28/12/2022, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống đến tháng 7/2023 thì phát sinh

mâu thuẫn vì lý do tính tình không hoà hợp, vợ chồng thường xuyên cãi vã nên cuộc sống chung không hạnh phúc. Từ tháng 5/2024 chị và anh Hoàng sống ly thân. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Hoàng không còn nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị ly hôn anh H1.

Về việc nuôi dưỡng con chung: Chị và anh Hoàng có một con chung là Phạm Diệu L, sinh ngày 13/4/2023. Chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị trực tiếp nuôi con. Hiện nay chị đang làm công nhân, có thu nhập khoảng 12.000.000 đồng/tháng, chị không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị.

Về tài sản chung và công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại các bản tự khai ngày 07/10/2024, đơn gửi Tòa án vào ngày 03/12/2024, anh Phạm Huy H1 trình bày.

Anh và chị Nguyễn Thị H tự nguyện kết hôn vào ngày 28/12/2022, đăng ký tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CG, tỉnh HD. Quá trình chung sống giữa anh và chị H xảy ra nhiều mâu thuẫn, chị H còn có biểu hiện nhả tin cho người khác giới, sau đó chị H tự ý bỏ đi không cùng chung sống với anh và yêu cầu giải quyết ly hôn. Nay anh xác định giữa anh và chị Hằng không còn tình cảm nên nhất trí ly hôn với chị H. Anh và chị Hằng có một con chung là Phạm Diệu L, sinh ngày 13/4/2023, anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Về tài sản chung và nợ chung: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết

Do anh Phạm Huy H1 đề nghị giải quyết vắng mặt nên không hoà giải được, vụ án phải đưa ra xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Tranh chấp giữa nguyên đơn và bị đơn là tranh chấp về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đều đề nghị xét xử vắng mặt nên căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[2]. *Xét yêu cầu của nguyên đơn:*

[2.1]. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Huy H1 tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương vào ngày 28/12/2022, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống đến tháng 7/2023 thì phát sinh mâu thuẫn do tính tình không hợp, vợ chồng luôn bất đồng quan điểm và không tin tưởng nhau nên cuộc sống chung nhiều mâu thuẫn, không hạnh phúc, đến tháng 5/2024 thì chị H và anh H1 ly thân. Nay cả hai cùng xác định tình cảm vợ chồng giữa hai bên không còn nên đề nghị giải quyết ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên căn cứ vào các Điều 51; Điều 56 Luật Hôn nhân và Gia đình xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Phạm Huy H1.

[2.2]. *Về việc nuôi dưỡng con chung*: Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Huy H1 có 01 con chung là Phạm Diệu L, sinh ngày 13/4/2023. Cả hai đều nhất trí giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Xét đề nghị của chị H và anh H1 phù hợp với các Điều 81, 82, 83, 84 giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Diệu L đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H1 có quyền thăm nom con chung. Chị H và anh H có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết

[2.3]. *Về phân chia tài sản chung, nợ chung*: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3]. *Về án phí*: Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí:

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn anh Phạm Huy H1.

2. Về việc nuôi dưỡng con chung Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Huy H1 có 01 con chung là Phạm Diệu L, sinh ngày 13/4/2023. Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng con Phạm Diệu L đến khi con chung đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con chung. Anh H1 có quyền thăm nom con chung. Chị H và anh H1 có quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con khi cần thiết

3. Về phân chia tài sản chung, nợ chung: Do đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Án phí ly hôn được đối trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0004274 ngày 01/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy. Chị Nguyễn Thị H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo:

Chị Nguyễn Thị H và anh Phạm Huy H1 vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã TT, huyện CG, tỉnh Hải Dương;;
- TAND tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Thái Thụy;
- Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy
- Lưu hồ sơ

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lê Thị Hương Lan

